

TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU KINH ĐIỂN TAM LỄ Ở TRUNG QUỐC VÀ VIỆT NAM ĐẦU THẾ KỶ XXI

VŨ VIỆT BÀNG*

Tóm tắt: Kinh điển Tam lễ là từ gọi chung ba bộ kinh điển Nho giáo về Lễ, gồm có *Chu lễ, Lễ kinh, Lễ ký*. Kinh điển Tam lễ đã được học giới nghiên cứu từ nhiều góc độ, mức độ, phương pháp và công bố trên nhiều loại hình. Trong đó, những nghiên cứu trong thế kỷ XX đã tổng thuật và đánh giá. Trong bài viết này, tập hợp và nhận xét thành tựu nghiên cứu về kinh điển Tam lễ ở Trung Quốc và Việt Nam thuộc các hướng nghiên cứu trong văn hiến học vào đầu thế kỷ XXI, đồng thời tìm khoảng trống nghiên cứu, đề xuất các hướng nghiên cứu cần thiết đối với văn hóa xã hội đương đại.

Từ khóa: Kinh điển, Tam lễ, Trung Quốc, Việt Nam, tổng thuật

Abstract: The “Classics of the Three Rites is a collective term for three foundational Confucian texts on ritual: *Zhou Li, Yi Li, and Li Ji*. Scholarly research on these classics has approached them from various perspectives and methodologies, resulting in a diverse body of publications. In earlier periods, research in the 20th century primarily focused on summarizing and evaluating previous work. This article brings together and critiques research achievements on the Three Rites conducted in China and Vietnam in the early 21st century within the framework of philological studies. It also identifies unaddressed research gaps and proposes new directions that relevant to contemporary social and cultural understanding.

Keyword: Classics, Three Rites, China, Vietnam, overview

Đặt vấn đề

Kinh điển Tam lễ là đối tượng nghiên cứu quen thuộc của giới khoa học xã hội nhân văn Trung Quốc, được giới học thuật nước này tiếp cận với nhiều phương pháp, công bố trên nhiều loại hình, hoạt động khoa học trong nhiều năm nay. Trong khi đó, kinh điển Nho giáo nói chung và kinh điển Nho giáo Hán Nôm cũng được học giả Việt Nam nghiên cứu, đặc biệt là trong những năm gần đây.

Kinh điển Tam lễ là sản phẩm chung của các quốc gia từng sử dụng chữ Hán và

Việt Nam cũng là quốc gia truyền thừa kinh điển Tam lễ. Vì vậy, kinh điển Tam lễ Hán Nôm có khi là hệ bản, có khi là tác phẩm xiển dương kinh điển Tam lễ ở Việt Nam. Trên quan điểm như vậy, việc tổng thuật nghiên cứu kinh điển Tam lễ của các học giả thế giới, đặc biệt là ở Trung Quốc có giá trị tích cực khi nghiên cứu kinh điển Tam lễ Hán Nôm, để từ kết quả tổng thuật đó có thể so sánh, tham chiếu, gợi mở hướng tiếp cận khi nghiên cứu văn bản kinh điển Tam lễ Hán Nôm ở Việt Nam.

* TS., Viện Nghiên cứu Hán Nôm

1. Nghiên cứu kinh điển Tam lễ ở Trung Quốc

1.1. Sơ lược thành tựu nghiên cứu kinh điển Tam lễ ở Trung Quốc trong thế kỷ XX

Nghiên cứu kinh điển Tam lễ ở Trung Quốc đã đạt được những thành tựu rất lớn, không đơn thuần chỉ là một số nghiên cứu nhỏ lẻ mà là nghiên cứu có tính hệ thống, rộng về phạm vi, sâu về hàm lượng nghiên cứu. Thậm chí, nghiên cứu kinh điển Tam lễ còn trở thành một loại văn hiến riêng biệt, hình thành bộ thư mục nghiên cứu kinh điển Tam lễ như *Tam lễ nghiên cứu luận trứ đề yếu* 三禮研究論著提要¹.

Theo Tạ Thục Hi trong “Phân tích sách *Tam lễ nghiên cứu luận trứ đề yếu* của Vương Ngạc” (2015)², bộ sách này gồm hai quyển Thượng - Hạ. Quyển Thượng biên mục các chuyên luận nghiên cứu *Chu lễ*, *Nghi lễ*, *Lễ kí* của học giả từ đời Hán đến năm 1999, tổng cộng 2.680 bộ sách. Quyển Hạ biên mục các bài viết nghiên cứu Tam lễ của học giả trong và ngoài nước Trung Quốc từ năm 1912 đến 1999, tổng cộng 2112 bài viết. Bộ phận “bổ di” biên mục 3 chuyên luận, 11 bài viết từ năm 1999 đến năm 2000.

Từ quy mô biên mục của *Tam lễ nghiên cứu luận trứ đề yếu* cho thấy, nghiên cứu Tam lễ ở Trung Quốc đạt được thành tựu rất lớn và rất khó để đánh giá tổng thể. Đối với nghiên cứu Tam lễ trong thế kỷ XX, Phan Bân trong *Lịch sử Tam lễ học Trung Quốc thế kỷ XX (Thượng, Hạ)* (2016)³ đánh giá: “Biên mục trong bộ sách này có giá trị quan trọng đối với tìm hiểu Tam lễ học thế kỷ XX, nhưng do hạn chế

về thể lệ biên mục nên chưa thể hệ thống và thâm nhập để thể hiện rõ diện mạo Tam lễ học thế kỷ XX”. Trên quan điểm như vậy, Phan Bân đã triển khai tổng quan nghiên cứu Tam lễ trong thế kỷ XX, với hai nội dung chính: nghiên cứu trường hợp (phần Thượng); nghiên cứu chuyên đề (phần Hạ). Trong đó, nghiên cứu trường hợp là các nghiên cứu về Tam lễ của các học giả lễ học thời kỳ cuối Thanh - Dân Quốc (10 học giả lớn như Du Việt 俞樾, Bì Tích Đoan 皮錫端, Khang Hữu Vi 康有為...); nghiên cứu Tam lễ ở Trung Quốc Đại lục từ năm 1949 đến 1999 (7 học giả lớn như Thẩm Văn Trác 沈文倬, Tiền Huyền 錢玄...). Nghiên cứu chuyên đề là nghiên cứu các vấn đề liên quan đến Tam lễ, như vấn đề thành thư, nghiên cứu các thiên trong Tam lễ, nghiên cứu chế độ, tư tưởng trong Tam lễ, nghiên cứu *Tam lễ chú* 三禮注, nghiên cứu văn hiến khảo cổ và Tam lễ. Từ những phân tích như vậy, Phan Bân kết luận về nghiên cứu Tam lễ trong từng giai đoạn ngắn: 1900 - 1949; 1949 - 1978; 1979 - 1999; và nghiên cứu Tam lễ ở khu vực Đài Loan từ 1949 đến 1999. Qua đó thấy rằng, nội dung nghiên cứu Tam lễ trong thế kỷ XX rất phong phú. Việc phân loại thành nghiên cứu chuyên đề lại cho thấy nghiên cứu Tam lễ trong thế kỷ XX vừa có bề rộng vừa có chiều sâu, đã thể hiện một cách tốt nhất nhiều khía cạnh, góc độ của Tam lễ.

1.2. Nghiên cứu Tam lễ ở Trung Quốc đầu thế kỷ XXI

Về cơ bản, các bài viết nghiên cứu của học giới Trung Quốc đều được đăng tải trên CNKI. CNKI là chữ viết tắt của mạng

Tri thức Trung Quốc (中国知网 hay 知网, tiếng Anh là “China National Knowledge Infrastructure”). CNKI do Đại học Thanh Hoa và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Cổ phần Đồng Phương Thanh Hoa (清华同方股份有限公司) thiết kế vào năm 1999, nhằm truyền bá, chia sẻ nguồn tài nguyên tri thức trong toàn xã hội. Nhờ sự kết hợp chặt chẽ giữa Đại học Thanh Hoa và giới học thuật, cơ quan xuất bản, thông tin thư viện... CNKI đã trở thành thư viện số mang tầm quốc tế. Tính trung bình hàng năm, CNKI đã số hóa hàng triệu công bố khoa học với nhiều loại hình, chủ yếu là bài viết tạp chí, bài viết hội thảo, luận án, luận văn.

Tính đến tháng 3 năm 2025, trang mạng này đã cập nhật khoảng hơn 1.800 bài báo khoa học, chuyên khảo, tham luận hội thảo... nghiên cứu về Tam lễ: *Chu lễ, Nghi lễ, Lễ ký*... từ nhiều góc độ: văn bản, văn tự, ngôn ngữ và các vấn đề lịch sử, triết học, tư tưởng trong kinh điển Tam lễ. Trong đó có khoảng 660 bài viết đăng trên các tạp chí, học báo (Tạp chí của trường đại học), hơn 190 luận văn, luận án... nghiên cứu về Tam lễ, *Chu lễ, Nghi lễ, Lễ ký*. Thành tựu nghiên cứu Tam lễ có khoảng gần 400 kết quả. Đây là những nghiên cứu đã được công bố từ thập kỷ 80 thế kỷ trước đến nay. Trong đó, có khoảng 375 bài viết được công bố trong đầu thế kỷ XXI.

Nghiên cứu kinh điển Tam lễ ở Trung Quốc được thực hiện trên các phương diện chủ yếu là: vấn đề lý luận; tương quan với lịch sử, triết học, văn học, văn hóa Trung Quốc; vấn đề văn bản học, ngôn ngữ học, và một số phương diện nhỏ khác (như âm nhạc, nghệ thuật...). Bài viết này chỉ tổng

quan các nghiên cứu thuộc phạm vi văn hiến học, với các vấn đề chủ yếu là lý luận, văn bản, văn tự, ngôn ngữ, nghiên cứu nội dung theo hướng tiếp cận liên ngành.

1.2.1. Các bài viết tổng quan nghiên cứu Tam lễ

Ở Trung Quốc, Tam lễ được đánh giá là tư liệu có giá trị hàng đầu đối với nghiên cứu lịch sử, văn hóa, chính trị. Tam lễ vẫn còn khoảng trống nghiên cứu, nên đến nay nghiên cứu Tam lễ là hoạt động được triển khai liên tục, cùng với đó là việc hồi cố lịch sử nghiên cứu.

Huệ Cát Hưng trong “Tổng thuật nghiên cứu lễ học những năm gần đây” (2000)⁴ khẳng định thành tựu nghiên cứu lý luận Tam lễ học (khởi nguyên của lễ, sách *Chu lễ*, tương quan giữa lễ và nhân, nhạc, pháp...), và việc chuyển hướng nghiên cứu Tam lễ sang nghiên cứu tư tưởng văn hóa; kết hợp tài liệu khảo cổ để nghiên cứu Tam lễ; thông tục hóa các sản phẩm đọc về lễ học; phác thảo về lịch sử lễ học.

Phan Bân trong “Tổng thuật nghiên cứu *Tam lễ chú* của Trịnh Huyền trong hơn 20 năm trở lại đây” (2007)⁵ tổng quan nghiên cứu *Tam lễ chú* thể hiện ở các khía cạnh: một là, nghiên cứu văn bản, văn tự, huấn hồ và tu từ học; hai là nghiên cứu từ góc độ tư tưởng học thuật, bao gồm nội hàm tư tưởng của *Tam lễ chú*, vị trí của *Tam lễ chú* trong lịch sử học thuật; ba là, nghiên cứu luận điểm tổng hợp về *Tam lễ chú*.

Đặc biệt, Đinh Đình, Mã Kim Lượng trong bài viết “Tổng thuật nghiên cứu Tam lễ học thời kỳ Tân Trung Quốc (khu vực Đại lục)” (2012)⁶ khảo sát và tổng kết một cách toàn diện, có hệ thống về tình hình

nghiên cứu Tam lễ học gắn với bối cảnh lịch sử ở Trung Quốc thời đại mới (khu vực Đại lục) trong hơn 60 năm kể từ năm 1949. Bài viết chia thành ba giai đoạn đề khái quát nghiên cứu Tam lễ ở Trung Quốc mới: trước Cách mạng Văn hóa (1949-1965), trong thời kỳ Cách mạng Văn hóa (1966-1976), và sau Cách mạng Văn hóa (từ năm 1977 đến nay). Thông qua đó, bài viết tổng kết đặc điểm nghiên cứu Tam lễ học ở Trung Quốc thời đại mới (khu vực Đại lục), chỉ ra các vấn đề tồn tại và triển vọng nghiên cứu Tam lễ học trong tương lai. Bài viết chỉ ra hướng nghiên cứu Tam lễ học có tính triển vọng gồm có: mở rộng tầm nhìn học thuật, phương pháp nghiên cứu; tăng cường nghiên cứu phân kỳ lịch sử lễ học và biên soạn lịch sử tổng thể của lễ học; hợp tác nghiên cứu Tam lễ học một cách có tổ chức và có kế hoạch; liên hệ giữa Tam lễ học và hiện thực xã hội để áp dụng vào thực tiễn. Những hướng nghiên cứu triển vọng này là gợi ý để chúng tôi tìm hướng nghiên cứu Tam lễ học ở Việt Nam trong giai đoạn ngày nay.

Ngoài ra, còn một số bài viết tổng thuật nghiên cứu Lục kinh và các tác phẩm đơn lẻ, như bài viết: Trương Đào, “Lược thuật nghiên cứu kinh điển Nho gia nửa đầu thế kỷ XX (trọng tâm vào nghiên cứu tác giả Lục kinh, niên đại thành thư và tính chất của Lục kinh)” (2002)⁷; Trương Cửu Hà, Trương Xã Hà, “Tổng thuật nghiên cứu về tác giả và niên đại thành sách *Chu lễ*” (2007)⁸...

Những bài tổng thuật nghiên cứu Tam lễ ở Trung Quốc đã cho biết vấn đề lý luận Tam lễ học về cơ bản đã hoàn thành và còn

ít khoảng trống nghiên cứu. Tuy vậy, việc nghiên cứu lý luận Tam lễ vẫn được thực hiện vào đầu thế kỷ XXI, nhưng số lượng không nhiều. Trong khi đó, nghiên cứu Tam lễ đã chuyển hướng rõ nét sang nghiên cứu mang tính thực tiễn.

1.2.2. Nghiên cứu lý luận kinh điển Tam lễ

Đầu thế kỷ XXI, vấn đề tên gọi “Tam lễ” vẫn được học giới Trung Quốc thảo luận ở mức độ hẹp. Tên gọi “Tam lễ” (三禮) được học giới Trung Quốc cho rằng tên gọi này xuất hiện từ thời Đông Hán, gắn với sự ra đời của *Tam lễ chú* của Trịnh Huyền 鄭玄 (127 - 200), với các nghiên cứu từ thập kỷ 80 - 90 của thế kỷ trước, như: Từ Hi Thần trong bài viết “Nói về *Chu lễ, Nghi lễ, Lễ ký*” (1989)⁹; Lạc Vĩ Lý trong “Trịnh chú Tam lễ và cách giải nghĩa từ điển” (1995)¹⁰; Dương Thiên Vũ trong “Lược thuật Chu lễ học cổ đại Trung Quốc” (1999)¹¹... Trong Tam lễ, *Chu lễ* được xếp đầu tiên, kế đó là *Nghi lễ, Lễ ký*. Từ Hi Thần trong bài viết “Nói về *Chu lễ, Nghi lễ, Lễ ký*” (1989)¹² diễn giải quá trình xuất hiện tên gọi “Tam lễ”, đồng thời lý giải lý do tại sao *Chu lễ* được xếp đầu tiên. Tác giả cho rằng, *Chu lễ, Nghi lễ, Lễ ký* gọi chung là “Tam lễ”, tên gọi này khởi đầu từ cuối thời Đông Hán; Trịnh Huyền chú thích về “Tam lễ”, tôn sùng *Chu lễ*, và đời sau tôn sùng Trịnh học nên để *Chu lễ* đứng đầu Tam lễ. Dương Thiên Vũ trong “Lược thuật Chu lễ học cổ đại Trung Quốc” (1999)¹³ lập luận, Chu Lễ được Hà Gian Hiến Vương sưu tầm trong dân gian vào thời Tây Hán. Vào cuối thời Đông Hán, Trịnh Huyền đã chú thích và đưa *Chu lễ*

lên vị trí đứng đầu trong Tam lễ, được xã hội trọng dụng và trở thành biểu tượng của Kinh học cổ văn... Tuy nhiên, đến năm 2003, Đỗ Mẫn trong “Nguồn gốc tên gọi Tam lễ”¹⁴ cho rằng, tên gọi Tam lễ không xuất phát từ *Tam lễ chú* của Trịnh Huyền, mà xuất phát từ Mã Dung 馬融 (79 - 166).

Lịch sử Tam lễ học gắn với việc phân kì Tam lễ học thành từng giai đoạn. Mặc dù có nghiên cứu tổng quan, xuyên suốt lịch sử Tam lễ học như *Tam lễ học thông sử* (2020)¹⁵, nhưng về cơ bản, Tam lễ học ở Trung Quốc được phân kì theo triều đại lịch sử, như Tam lễ học đời Tống, Minh, Thanh. Trong đó, nghiên cứu Tam lễ học đời Tống đã đạt được thành tựu rõ ràng nhất, với nghiên cứu của Ngô Vạn Cư trong Luận án Tiến sĩ *Nghiên cứu Tam lễ học đời Tống* (1995) và chuyên khảo *Nghiên cứu Tam lễ học đời Tống* (1999)¹⁶. Đến thế kỷ XXI, nghiên cứu Tam lễ học đời Tống vẫn được tiếp tục triển khai với chuyên khảo *Nghiên cứu thuyết thích Tam lễ đời Tống* (2018)¹⁷ của Phan Bân và một số bài viết khoa học về một số khía cạnh Tam lễ học đời Tống, như bài viết “Tổng quan văn hiến Chu lễ học đời Tống” (2008)¹⁸ của Hạ Vi... Trong khi đó, nghiên cứu về Tam lễ học đời Minh, Thanh tuy cũng có thành tựu nhưng về cơ bản vẫn là nghiên cứu khía cạnh của Tam lễ Minh Thanh, chưa đạt được tính toàn diện như Tam lễ đời Tống, với một số nghiên cứu như *Lịch sử Nghi lễ học đời Thanh* (2021)¹⁹ của Đặng Quốc Thanh, *Nghiên cứu thuyết thích Tam lễ đời Thanh* (2023)²⁰ của Phan Bân và một số bài viết về Tam lễ đời Minh²¹, Thanh²².

Như vậy, những vấn đề lý luận cơ bản về kinh điển Tam lễ như định nghĩa, tác

phẩm cấu thành, cách sắp xếp vị trí các tác phẩm cấu thành... đều đã được giới nghiên cứu lễ học Trung Quốc công bố từ thế kỷ trước. Đầu thế kỷ XXI, những vấn đề lý luận chưa khai thác hết, hoặc khoảng trống trong lý luận, trong đó có vấn đề lịch sử Tam lễ, hay Tam lễ các thời kỳ lịch sử Trung Quốc được học giới Trung Quốc tập trung, quan tâm khai thác. Nhờ vậy, nghiên cứu lịch sử Tam lễ của học giả Trung Quốc đầu thế kỷ XXI đã đạt được thành quả sống động. Những nghiên cứu này có giá trị gợi mở cách tiếp cận khi nghiên cứu lịch sử Tam lễ ở Việt Nam, đặc biệt là nghiên cứu so sánh Tam lễ học ở Việt Nam và Trung Quốc qua các thời đại.

1.2.3. Nghiên cứu văn bản kinh điển Tam lễ

Nghiên cứu văn bản kinh điển Tam lễ là nghiên cứu các vấn đề thuộc phạm vi văn bản học, như khảo cứu hệ bản, chỉnh lý văn bản, phân tích chân nguyên văn bản... Nghiên cứu văn bản kinh điển Tam lễ ở Trung Quốc được triển khai sâu rộng, từ phân tích hiện tượng nhỏ về văn bản học đến vấn đề lớn trong văn hiến học. Đối tượng nghiên cứu cũng đa dạng, từ tư liệu kinh điển nguyên văn đến những tác phẩm kinh điển mở rộng của tác gia kinh học lịch đại, nghĩa là tiếp cận cả bộ Kinh và bộ Tập. Nhìn chung nghiên cứu văn bản kinh điển Tam lễ hướng đến mục đích chung là biên mục và chỉnh lý văn bản, với ba hướng nghiên cứu chủ yếu: nghiên cứu một khía cạnh văn bản học; nghiên cứu văn bản một trường hợp tác phẩm; nghiên cứu tổng quan tư liệu cùng chủ đề, cùng thời đại.

Kinh điển Tam lễ là cụm tác phẩm lớn, không thể nghiên cứu trong một cuốn sách

hay một bài viết. Vì vậy, nghiên cứu văn bản kinh điển Tam lễ trước nhất là các nghiên cứu một vấn đề, một khía cạnh văn bản học của kinh điển Tam lễ, như vấn đề nghiên cứu văn bản Tam lễ khắc in đời Tống của Đinh Diên Phong trong bài viết “Tuyển tập các bản khắc thời Tống về Tam lễ còn lưu giữ trong và ngoài Trung Quốc” (2012)²³; nghiên cứu sai dị trong truyền bản Tam lễ của Ngu Vạn Lý trong bài viết “Khảo cứu việc thêm bớt, khuyết thiếu, nhầm lẫn trong truyền bản *Tam lễ* do Trịnh Huyền sưu tập” (2014)²⁴...

Kinh điển Tam lễ gồm ba tác phẩm thành phần (*Chu lễ*, *Nghi lễ*, *Lễ ký*), nên nghiên cứu văn bản kinh điển Tam lễ còn là những nghiên cứu văn bản một trường hợp tác phẩm thành phần. Hoạt động kinh học của Nho gia Trung Quốc diễn ra sôi nổi từ thời Tống đến Thanh, nên số lượng tác phẩm chú giải, luận giải kinh điển Tam lễ ở Trung Quốc rất phong phú. Vì vậy, tiếp cận văn bản một trường hợp tác phẩm kinh điển Tam lễ là hướng nghiên cứu cơ bản nhất, chủ yếu nhất và dễ thực hiện nhất. Luận án của Trương Cung *Nghiên cứu kinh văn “Nghi lễ”* (2017)²⁵ nghiên cứu kết hợp giữa văn bản, văn thể và các vấn đề triết học trong nội dung sách *Nghi lễ*, như vấn đề lễ trị, tư duy, chính thể, hình phạt, nhân nghĩa... Luận văn của Thương Trại Bác *Nghiên cứu văn hiến học “Lễ ký toàn ngôn”* (2022)²⁶ nghiên cứu hệ thống văn bản, việc khắc in, nguồn gốc văn bản, truyền thừa văn bản, cải biên văn bản *Lễ ký toàn ngôn* của Ngô Trùng đời Nguyên. Bài viết của Lý Học Thần “Khảo việc hiệu chỉnh, san khắc *Lễ ký chú sớ* Mao bản” (2021)²⁷ khảo chứng và chỉ ra một số chi tiết có liên quan

đến việc hiệu chỉnh và san khắc văn bản *Lễ ký chú sớ* do Mao Tấn 毛晋 thực hiện. Bài viết của Lục Minh Phi “Lại khảo việc phê điểm của Kim Lý Tường trong bản Phủ bản sách *Lễ ký*” (2020)²⁸ chỉ nghiên cứu về cách phê điểm (cú đậu, ngắt đoạn), nội dung phê điểm của Kim Lý Tường trong bản phủ bản *Lễ ký*. Nghiên cứu của Thôi Mai “Nghiên cứu *Tam lễ chú sớ*, (*phụ hiệu khám ký*) bản Nguyễn khắc” (2018)²⁹ ngoài khái quát về *Tam lễ chú sớ* nói chung, phân tích về bối cảnh ra đời, còn nghiên cứu toàn diện về văn bản *Tam lễ chú sớ* của Nguyễn Nguyên 阮元 đời Thanh trên các phương diện về tình hình chỉnh lý văn bản, bản nền của văn bản, vấn đề hiệu khám, đặc điểm hình thức...

Ngoài ra, còn một số nghiên cứu tổng quan, thảo luận những văn bản cùng nội dung, cùng thời đại, như nghiên cứu của Hạ Vi trong “Tổng quan văn hiến Chu lễ học đời Tống” (2008)³⁰ nhận xét văn bản Chu lễ học đời Tống bắt đầu tăng lên, nội dung phong phú, chia thành truyện thuyết, chia thiên, chuyên khảo, phá đồ; ưu tiên lý giải kinh điển theo nghĩa lý, có giá trị về kinh học, sử học, văn hiến học, khác với cách chú giải của Trịnh Huyền, Giả Khuê...

1.2.4. Nghiên cứu văn tự, ngôn ngữ học trong kinh điển Tam lễ

Từ thập kỷ 90 của thế kỷ trước đến nay, nghiên cứu văn tự, ngôn ngữ trong kinh điển Tam lễ luôn được giới nghiên cứu Trung Quốc lưu tâm. Trên thực tế, đây là hướng nghiên cứu truyền thống của học giới Trung Quốc, vì trước đó hoạt động huấn hử học luôn được Nho gia Trung Quốc đẩy mạnh. Chỉ khác ở chỗ, huấn hử học để tiếp cận nội dung kinh điển, còn nghiên cứu văn tự và ngôn ngữ là khai thác

vấn đề văn tự, ngôn ngữ lịch sử. Xét từ cơ cấu hướng nghiên cứu ngôn ngữ và văn tự, giới học giả Trung Quốc chú hơn về nghiên cứu ngôn ngữ. Trong đó có thể coi văn tự học là một khía cạnh trong nghiên cứu ngôn ngữ.

Trên bình diện âm vận học (音韵学) có bài viết của Ngu Vạn Lý “Cách đọc Hán, dị văn và hệ thống âm cổ trong Tam lễ” (1997)³¹; Hùng Quả, Dịch Liễu Thanh “Khảo sát từ cổ kim trong lời chú của Trịnh Huyền sách Tam lễ” (2011)³²...

Trên bình diện từ vựng học lịch sử (历史词汇学), việc biên soạn từ điển từ ngữ trong Tam lễ đã được thực hiện từ thế kỷ trước, như *Tam lễ danh vật thông thích* (1987)³³, *Tam lễ từ điển* (1998)³⁴... Đầu thế kỷ XXI, học giới Trung Quốc rất quan tâm đến các từ ngữ vật phẩm trong Tam lễ và đạt được thành tựu rất lớn, như chuyên khảo *Tam lễ danh vật phân loại hội thích* (2021)³⁵ của Tào Kiến Đôn; Lạc Vĩ Lý “Phân tích minh họa về sai sót mục từ liên quan “Tam lễ” trong *Từ nguyên*” (2000 - 2005)³⁶; Lưu Hưng Quân, Lưu Ích Minh “Thảo luận sơ bộ về danh mục từ vựng và phân loại vật phẩm trong ‘Tam Lễ’” (2015)³⁷; Lưu Hưng Quân “Nghiên cứu từ chỉ vật phẩm trong Tam lễ” (2016)³⁸ (sau đó xuất bản sách *Nghiên cứu từ danh vật Tam lễ* năm 2016³⁹); Lưu Hưng Quân, Lưu Tiến Tú “Ý nghĩa sắc thái và tu từ của danh từ đơn chỉ vật phẩm trong ‘Tam Lễ’” (2017)⁴⁰...

Trên bình diện ngữ nguyên, từ nguyên học có bài viết của La Thời Vĩ trong bài viết “Thành ngữ có nguồn gốc từ Tam lễ” (2009)⁴¹; Từ Thiệu Na “Nghiên cứu từ nguyên học trong *Tam lễ chú* của Trịnh Huyền” (2021)⁴²...

Trên bình diện ngữ pháp học lịch sử (历史语法学), có bài viết của Lưu Anh Ba: “Nghiên cứu cách dùng chữ “Do” trong *Tam lễ chú* của Trịnh Huyền” (2005)⁴³...

1.2.5. Nghiên cứu giá trị nội dung kinh điển Tam lễ

Nghiên cứu giá trị nội dung kinh điển Tam lễ chính là tiếp cận từ góc nhìn liên ngành. Tam lễ có nội dung lễ nghi và điển chương chế độ, nên ngoài giá trị văn hiến học, Tam lễ còn giá trị trên nhiều phương diện, như văn học, lịch sử, triết học, văn hóa... Vì vậy, kinh điển Tam lễ luôn được học giới khai thác để phát huy triệt để các giá trị trong xã hội đương đại, và cũng là việc cần thiết để tiếp cận tác phẩm kinh điển một cách toàn diện. Trong nghiên cứu kinh điển Tam lễ, tiếp cận liên ngành là hướng nghiên cứu phổ biến nhất. Mặc dù nói kinh điển Tam lễ mang nhiều giá trị ở nhiều bình diện, nhưng giá trị lịch sử, tư tưởng và văn hóa là những giá trị cốt lõi và tiêu biểu nhất. Nghiên cứu tư tưởng có bài viết như Tống Ninh Na: “Tư tưởng giáo dục trong Tam lễ” (2005)⁴⁴, Lý Nham: “Phân tích tư tưởng đạo hiếu trong Tam lễ” (2005)⁴⁵... Nghiên cứu triết học như luận văn của Triệu Trung Hoa “Nghiên cứu quan niệm quỷ thần trong Tam lễ” (2010)⁴⁶... Nghiên cứu văn hóa lễ bài viết của Lý Văn Quyên: “Nghĩ lễ Tửu trong *Tam lễ*” (2013)⁴⁷, Trương Bằng Cử, “Từ Tam lễ nhìn nhận tính thực tiễn thẩm mỹ của văn hóa nhạc cảm” (2022)⁴⁸...

2. Một số thành tựu nghiên cứu kinh điển Tam lễ ở Việt Nam

2.1. Thành tựu nghiên cứu trong thế kỷ XX

Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, mặc dù kinh điển Tam lễ và các sách *Chu lễ*, *Nghi lễ*, *Lễ ký* chưa được nghiên cứu, nhưng đã được đề cập đến trong nhiều bài viết về nghi lễ của người Việt Nam. Năm 1925, Đỗ Thận (?-1959) diễn thuyết về “Quan, Hôn, Tang, Tế” tại Hội Trí tri Hà Nội, ngày 14 tháng 5, đăng trên *Tạp chí Nam phong*, số 94, năm 1925. Năm 1930, Thiệu Đình công bố bài viết “Nghi lễ phổ thông” gồm bài I khảo Hôn lễ; bài II, III khảo Tang lễ; bài IV, V khảo Tế lễ, lần lượt đăng trên *Tạp chí Nam phong* số 146, 147, 148, 149, 150. Năm 1934, Đồ Nam Nguyễn Trọng Thuật (1883-1940) công bố bài viết “Ta nên cải cách lại lễ nghi như thế nào?” bài số I và bài số II đăng trên *Tạp chí Nam phong* số 200, 206.

Cuối thế kỷ XX, Tam lễ và các kinh điển bộ phận đã được sơ khảo văn bản, phân tích giá trị, dịch thuật tuyển chọn, với một số công trình nổi bật:

Năm 1996, Nhữ Nguyên xuất bản cuốn sách *Lễ ký kinh điển về việc lễ*⁴⁹, gồm 350 trang, với hai nội dung: Phần 1, giới thiệu về *Lễ*, *Lễ kinh* và *Lễ ký*, tính chất, nội dung, giá trị nghiên cứu *Lễ ký*. Phần 2, *Lễ ký* hội biên ghi về những câu chuyện về lễ, thuyết minh lễ ý, tư tưởng đức phẩm, quy phạm cuộc sống.

Năm 1999, Nguyễn Tôn Nhan xuất bản bản dịch *Kinh lễ*⁵⁰. Ngoài phần dịch thuật là trọng tâm, Nguyễn Tôn Nhan còn giới thiệu sơ lược về lịch sử, nội dung *Kinh lễ*. Phần viết này rất ngắn gọn, chỉ có 05 trang giấy/tổng số 389 trang. Mặc dù vậy, xét trên bình diện văn bản và dịch thuật có thể thấy ngoài việc dịch thuật, Nguyễn Tôn

Nhan còn thực hiện chỉnh lý văn bản, các thiên được sắp xếp thành các chương (tổng số 49 chương). Mặc dù tên tác phẩm là *Kinh lễ*, nhưng nội dung biên dịch thực chất là *Lễ ký*.

2.2. Thành tựu nghiên cứu đầu thế kỷ XXI

Việc tổng thuật nghiên cứu kinh điển Nho giáo ở Việt Nam đã được Nguyễn Kim Sơn thực hiện trong bài viết “Hiện trạng và vấn đề nghiên cứu Nho giáo Việt Nam giai đoạn 1986 - 2006” (2009)⁵¹. Trong bài viết này, Nguyễn Kim Sơn cho rằng, Trung Quốc và các quốc gia Nho giáo đã tổng kết về nghiên cứu Nho giáo trong thế kỷ XX, nhưng ở Việt Nam thì tính đến năm 2007, việc tổng thuật nghiên cứu Nho giáo vẫn chưa thực hiện được. Với lý do như vậy, những vấn đề về Nho giáo mà giới học giả Việt Nam nghiên cứu đã được Nguyễn Kim Sơn tập hợp và phân tích, trong đó có vấn đề kinh điển Nho học Việt Nam.

Năm 2002, Viện Nghiên cứu Hán Nôm tiến hành dịch thuật *Ngũ kinh*, xuất bản trong bộ *Ngữ văn Hán Nôm*, Tập 2⁵². Cũng như Nguyễn Tôn Nhan trong *Kinh lễ* (1999), *Ngữ văn Hán Nôm* cũng gọi phần “Lễ” là “Kinh lễ”, nhưng thực chất sách này giới thiệu và tuyển dịch 10 thiên trong *Lễ ký* (Khúc lễ thượng - hạ, Đàn cung thượng - hạ, Vương chế, Nguyệt lệnh, Nội tấu, Nhạc kí, Tam niên vấn, Nho hạnh).

Từ thập kỷ 80 của thế kỷ trước, phương pháp nghiên cứu văn bản được giới Hán Nôm học quan tâm áp dụng trong nghiên cứu Hán Nôm. Thông qua đó, kinh điển Tam lễ đã được sơ khảo và chỉnh lý bước

đầu. *Di sản Hán Nôm Việt Nam - Thư mục đề yếu* (1993)⁵³ có thể coi là lần chỉnh lý thứ nhất. Trong bộ sách biên mục này, kinh điển Tam lễ đã được thống kê văn bản, xử lý mục lục học. Trên cơ sở chỉnh lý này, Trịnh Khắc Mạnh thực hiện sơ khảo văn bản học kinh điển Nho giáo trong bài viết “Thư tịch Hán Nôm Việt Nam luận giải về Tứ thư, Ngũ kinh hiện có ở Viện Nghiên cứu Hán Nôm” (2005)⁵⁴. Đây có thể coi là lần chỉnh lý thứ hai. Trong bài viết này, thư tịch kinh điển Tam lễ và các kinh điển bộ phận đã được thống kê và mô tả cơ bản về số lượng văn bản và tóm tắt nội dung (khoảng 2 dòng).

Nghiên cứu kinh điển Tam lễ đã có bước tiến đáng kể nhờ áp dụng phương pháp văn bản học và nghiên cứu liên ngành. Năm 2009, Lê Phương Duy nghiên cứu văn bản và dịch nghĩa *Lễ kinh chủ nhân* 禮經主人 trong khóa luận tốt nghiệp “Khảo cứu và phiên dịch tác phẩm *Lễ kinh chủ nhân* của Lê Văn Ngữ”⁵⁵. Đây có thể coi là một trong những nghiên cứu văn bản học đầu tiên về kinh điển Tam lễ. Nối tiếp nghiên cứu này, Lê Phương Duy công bố hai bài viết nghiên cứu quan niệm về Lễ thông qua *Lễ kinh chủ nhân*: “Quan niệm về Lễ của Nho gia Việt Nam (Qua khảo sát tác phẩm *Lễ kinh chủ nhân* của Lê Văn Ngữ)” (2009)⁵⁶; “Tác phẩm *Lễ kinh chủ nhân* và những luận giải đặc sắc về Lễ của Lê Văn Ngữ” (2012)⁵⁷.

Với sự hợp tác của giới Hán Nôm học, giới nghiên cứu Nho học Việt Nam và Trung tâm Nho Tạng (Đại học Bắc Kinh Trung Quốc), một số văn bản Hán Nôm thuộc bộ Kinh, Sử, Tập đã được chỉnh lý,

hiệu điểm. Sản phẩm của việc hợp tác này là bộ *Nho tạng - Tinh hoa biên (Việt Nam)* gồm 2 tập. Trong đó *Nho tạng - Tinh hoa biên (Việt Nam)*, Tập 1 đã được xuất bản năm 2013⁵⁸. Tập sách này đã thu tập, hiệu điểm văn bản thư tịch Hán Nôm, gồm 5 bản thuộc bộ Kinh (*Dịch phu tùng thuyết* 易膚叢說, *Thư kinh điển nghĩa* 書經衍義, *Xuân thu quản kiến* 春秋管見, *Hiếu kinh lập bản hiếu sử lược thuyên* 孝經立本孝史略詮釋, *Luận ngữ ngu án* 論語愚按) và 3 bản chính thư thuộc bộ Sử (*Lê triều giáo hóa điều luật* 黎朝教化條律, *Hoàng triều thánh dụ huấn dịch thập điều* 皇朝聖諭訓迪十條, *Hoàng huấn cửu thiên* 皇訓九篇). Tiếc là, tập 2 bộ sách này đến nay vẫn chưa được xuất bản.

Kết luận

Mặc dù đã kết thúc chức năng chính trị xã hội, nhưng kinh điển Tam lễ vẫn phát huy giá trị đối với văn hóa đương đại. Vì vậy, nghiên cứu kinh điển Tam lễ ở Trung Quốc và Việt Nam đã đạt được thành tựu ở mức độ khác nhau, tùy từng giai đoạn lịch sử, bối cảnh mỗi nước. Ở Trung Quốc, các vấn đề liên quan Tam lễ như lý luận, văn bản học, ngôn ngữ - văn tự, lịch sử, tư tưởng, văn hóa... đều được nghiên cứu và đạt được thành tựu rất lớn, nhưng vẫn còn khoảng trống nhất định. Vì vậy, đầu thế kỷ XXI, nghiên cứu Tam lễ vẫn được công bố với hàng trăm bài viết. Trong khi đó, nghiên cứu kinh điển Tam lễ ở Việt Nam, với đối tượng nghiên cứu là kinh điển Tam lễ Hán Nôm mới được tiếp cận ở mức độ cơ bản và còn rất nhiều khoảng trống. Việc dịch thuật mới cũng chỉ đạt mức độ bước đầu, với một số bản tuyển dịch, dịch nghĩa *Lễ ký*.

Nếu như ở Trung Quốc, nghiên cứu kinh điển Tam lễ là những chương trình, bài viết độc lập, thì ở Việt Nam, việc nghiên cứu kinh điển Tam lễ về cơ bản được lồng ghép hoặc được kết hợp với nghiên cứu triết học, lịch sử, văn hóa... Có thể nhận thấy, việc nghiên cứu văn bản kinh điển Nho gia ở Việt Nam thường được đặt trong bối cảnh nghiên cứu Nho học. - Các nghiên cứu về Nho học nói chung hay vấn đề về đạo đức tư tưởng đều có nói đến văn bản học, nhưng hầu hết chỉ là sơ khảo văn bản, trích dịch đoạn văn bản. Nghĩa là việc nghiên cứu văn bản kinh điển Tam lễ chưa được triển khai một cách chính thể, toàn diện.

Trong bối cảnh văn hóa đương đại, vấn đề văn hiến học kinh điển Tam lễ có cần thiết phải bàn luận hay không? Trên thực tế, văn bản học kinh điển Tam lễ có giá trị trong phạm vi chuyên ngành hẹp, nhưng vấn đề ngôn ngữ - văn tự, tư tưởng - đạo đức trong kinh điển Tam lễ có giá trị liên ngành. Nhiều ngôn ngữ kinh điển Tam lễ vẫn tồn tại trong thực tiễn đời sống văn hóa Việt Nam. Nhiều tư tưởng trong kinh điển Tam lễ vẫn tồn tại trong đạo đức người Việt Nam. Vì vậy, nghiên cứu văn hiến học kinh điển Tam lễ không chỉ có giá trị chuyên ngành hẹp mà còn phát huy giá trị rất lớn trong đời sống văn hóa xã hội đương đại. Đặc biệt là trong bối cảnh chuyển đổi số, các giá trị phi vật thể cũng được số hóa, nghi lễ cũng có nghi lễ số. Nhờ số hóa mà các giá trị nghi lễ được quảng bá, nhu cầu tìm hiểu nghi lễ cũng tăng lên. Trong thời gian dịch Covid - 19, nhiều hoạt động nghi lễ được online hóa,

thu hẹp khoảng cách địa lý để thực hành nghi lễ. Từ đó làm thay đổi tư duy truyền thống trong thực hành nghi lễ. Ngày nay, người ta tiếp cận tri thức, học tập mọi ngành, mọi nghề, mọi vấn đề khoa học tự nhiên đến xã hội nhân văn một cách dễ dàng thông qua mạng xã hội. Đồng thời với đó là nhu cầu tiếp cận tri thức lễ nghi trên các nền tảng xã hội ngày càng gia tăng. Vì vậy, trong phạm vi nghiên cứu lễ học, ngoài việc nghiên cứu hàn lâm, cũng cần thông tục hóa các sản phẩm đọc về lễ, kèm với đó là chú giải, chú thích, giải thích từ ngữ lễ nghi, và rất cần thiết số hóa để quảng bá các sản phẩm lễ học trên các nền tảng xã hội. Chính bởi vậy, việc nghiên cứu lễ học Nho giáo ở Việt Nam, trong đó có việc nghiên cứu kinh điển Tam lễ Hán Nôm mặc dù chưa mang tính cấp bách nhưng cũng có giá trị đương đại và hiệu quả trong tương lai./.*

V.V.B

* Bài viết là sản phẩm thuộc nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ “Nghiên cứu văn bản kinh điển Tam lễ lưu trữ tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm”, mã số: KHXH/NV/2025-106.

Chú thích và tài liệu trích dẫn

1. Vương Ngọc (2001) *Tam lễ nghiên cứu luận trước đề yếu*, bản thứ nhất, NXB. Giáo dục Cam Túc, Lan Châu, tháng 12; bản bổ sung sửa chữa (2007), NXB. Giáo dục Cam Túc, Lan Châu, tháng 9/ 王鐸: 《三禮研究論著提要》第一版, 蘭州: 甘肅教育出版社, 2001年12月;王鐸: 《三禮研究論著提要》增訂本(蘭州: 甘肅教育出版社, 2007年9月).

2. Tạ Thục Hi (2015), “Phân tích sách *Tam lễ nghiên cứu luận trước đề yếu* của Vương Ngạc”, *Trung Quốc học thuật niên san*, số 37, tháng 9/ 謝淑熙: 《王鏐《三禮研究論著提要》探析》, 《中國學術年刊》, 2015年9月第37期.

3. Phan Bân (2016), *Lịch sử Tam lễ học Trung Quốc thế kỷ XX (Thuợng, Hạ)*, NXB. Đại học Nam Kinh, Giang Tô/ 潘斌: 《二十世紀中國三禮學史(上、下)》, 江蘇: 南京大學出版社, 2016年.

4. Huệ Cát Hưng (2000), “Tổng thuật nghiên cứu lễ học những năm gần đây”, *Hà Bắc học san*, số 2/ 惠吉兴: 《近年礼学研究综述》, 《河北学刊》, 2000年第02期.

5. Phan Bân (2007), “Tổng thuật nghiên cứu *Tam lễ chú* của Trịnh Huyền trong hơn 20 năm trở lại đây”, *Cổ tịch chỉnh lý nghiên cứu học san*, số 5/ 潘斌: 《近二十多年来郑玄《三礼注》研究综述》, 《古籍整理研究学刊》, 2007年第05期.

6. Đinh Đình, Mã Kim Lượng (2012), “Tổng thuật nghiên cứu Tam lễ học thời kỳ Tân Trung Quốc (khu vực Đại lục)”, *Tề Lễ văn hóa nghiên cứu*, số 00/ 丁鼎、马金亮: 《新中国(大陆地区)三礼学研究综述》, 《齐鲁文化研究》, 2012年第00期

7. Trương Đào (2002), “Lược thuật nghiên cứu kinh điển Nho gia nửa đầu thế kỷ XX (trọng tâm vào nghiên cứu tác giả Lục kinh, niên đại thành thư và tính chất của Lục kinh)”, *Học báo Đại học Sơn Đông* (bản Triết học khoa học xã hội), số 6/ 张涛: 《20世纪上半期儒家经典研究述略——以六经作者、成书年代和性质为中心》, 山东大学学报(哲社版), 2002年第6期. Nguyễn Tuấn Cường đã dịch và in trong: Nguyễn Tuấn Cường tuyển chọn, dịch chú (2010), *Hán học Trung Quốc thế kỷ XX (văn tự, ngôn ngữ, văn hiến, giáo dục, tư tưởng, triết học)*, NXB. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội. Những vấn đề

về tác giả, niên đại, tính chất của lục kinh đã được Trương Đào tổng quan gắn với bối cảnh các giai đoạn nghiên cứu *Chu lễ*, *Nghi lễ*, *Lễ ký* ở Trung Quốc trong thế kỷ XX.

8. Trương Cửu Hà, Trương Xã Hà (2007), “Tổng thuật nghiên cứu về tác giả và niên đại thành sách *Chu lễ*”, *Văn giáo tư liệu*, số 27/ 张玖霞; 张社霞: 《《周礼》作者与成书年代研究综述》, 文教资料, 2007年第27期. So với bài viết của Trương Đào, bài viết này chỉ tập trung tổng quan tình hình nghiên cứu về tác giả, niên đại thành sách của sách *Chu lễ*. Vì phạm vi tổng thuật chỉ khoanh vùng trong nghiên cứu *Chu lễ*, nên bài viết đã tiến thêm một bước là tập hợp, chỉnh lý thành hệ thống các bài viết nghiên cứu ở Trung Quốc đại lục và ở Nhật Bản về vấn đề “tác giả và niên đại thành sách” *Chu lễ*. Từ đó, tác giả tổng quan những nghiên cứu mới với phương pháp mới đối với tiếp cận *Chu lễ*.

9. Từ Hi Thần (1989), “Nói về *Chu lễ*, *Nghi lễ*, *Lễ ký*”, *Sử học sử nghiên cứu*, số 3/ 徐喜辰: 《说<周礼><仪礼><礼记>》, 史学史研究, 1989年第三期.

10. Lạc Vĩ Lý (1995), “Trịnh chú *Tam lễ* và cách giải nghĩa từ điển”, *Từ thư nghiên cứu*, số 2/ 骆伟里: 《《三礼》郑注与辞书释义》, 《辞书研究》, 1995年第02期.

11. Dương Thiên Vũ (1999), “Lược thuật Chu lễ học cổ đại Trung Quốc”, *Nam Đô học đàn*, số 4/ 杨天宇: 《略述中国古代的《周礼》学》, 《南都学坛》, 1999年第04期.

12. Từ Hi Thần (1989), “Nói về *Chu lễ*, *Nghi lễ*, *Lễ ký*”, *Sử học sử nghiên cứu*, số 3, 1989/ 徐喜辰, 《说<周礼><仪礼><礼记>》, 史学史研究, 1989年第三期.

13. Dương Thiên Vũ (1999), “Lược thuật Chu lễ học cổ đại Trung Quốc”, *Nam Đô học đàn*, số 4/ 杨天宇: 《略述中国古代的《周礼》学》, 《南都学坛》, 1999年第04期.

14. Đỗ Mẫn (2003), “Nguồn gốc tên gọi Tam lễ”, *Thiểm Tây sư phạm đại học Học báo (triết học xã hội khoa học bản)* (2003), số 5/ 杜敏: 《“三礼”名称之来源》, 《陕西师范大学学报(哲学社会科学版)》, 2003 年第 05 期.
15. Đinh Đình (2020), *Tam lễ học thông sử*, Nhân dân xuất bản xã/ 丁鼎: 《三礼学通史》, 人民出版社, 2020 年; và một số bài viết như: Dương Thiên Vũ: “Lược thuật Chu lễ học cổ đại Trung Quốc”, *Nam Đô học đàn*, số 4, 1999/ 杨天宇: 《略述中国古代的《周礼》学》, 《南都学坛》, 1999 年第 04 期.
16. Ngô Vạn Cư (1995), *Nghiên cứu Tam lễ học đời Tống*, Đại học Chính trị Quốc lập, Luận án Tiến sĩ/ 吴萬居: 《宋代三禮學研究》, 國立政治大學, 博士论文, 1995 年; Ngô Vạn Cư: *Nghiên cứu Tam lễ học đời Tống*, Quốc học biên dịch quán, 1995/ 吴萬居: 《宋代三禮學研究》, 國立編譯館, 1999 年.
17. Phan Bản (2018), *Nghiên cứu thuyên thích Tam lễ đời Tống*, Nhân dân xuất bản xã/ 潘斌: 《宋代“三礼”诠释研究》, 人民出版社, 2018 年.
18. Hạ Vi (2008), “*Tổng quan văn hiến Chu lễ học đời Tống*”, *Sử học tập san*, số 04 夏微: 《宋代周礼学文献述论》, 《史学集刊》, 2008 年第 04 期.
19. Đặng Thanh Quốc (2021), *Lịch sử Nghi lễ học đời Thanh*, Nhân dân xuất bản xã/ 邓声国: 《清代《仪礼》学史》, 人民出版社, 2021 年.
20. Phan Bản (2023), *Nghiên cứu thuyên thích Tam lễ đời Thanh*, Nhân dân xuất bản xã/ 潘斌: 《清代“三礼”诠释研究》, 人民出版社, 2023 年.
21. Tào Cảnh Niên (2024), “Khảo luận thuyết mới về Tam lễ đời Minh”, *Truyền thống văn hóa nghiên cứu*, số 2(04)/ 曹景年: 《明代“三礼”新说考论》, 《传统文化研究》, 2024 年第 2(04)期.
22. Chu Nhất Huyền (2025), Ngô phái của Càn Long học phái và Tam lễ học đời Thanh, *Giang Tô kinh tế báo*, tháng 3/ 周一莹: 《乾嘉学派吴派与清代“三礼”学》, 《江苏经济报》, 2025 年 3 月.
23. Đinh Diên Phong (2012), “Tuyển tập các bản khắc thời Tống về Tam lễ còn lưu giữ trong và ngoài Trung Quốc”, *Trung Quốc kinh học*, số 2/ 丁延峰: 《海内外现存三禮宋刻本輯錄》, 《中国经学》, 2012 年第 02 期.
24. Ngu Vạn Lý (2014), “Khảo cứu việc thêm bớt, khuyết thiếu, nhầm lẫn trong truyền bản *Tam lễ* do Trịnh Huyền sưu tập”, *Trung Quốc kinh học*, số 01/ 虞萬里: 《鄭玄所見三禮傳本殘闕錯簡衍奪考》, 《中国经学》, 2014 年第 01 期.
25. Trương Cung (2017), “Nghiên cứu kinh văn Nghi lễ”, Luận án Tiến sĩ, Đại học sư phạm Hoa Trung/ 张弓: 《《仪礼》经文研究》, 华中师范大学, 博士论文, 2017 年.
26. Thương Trại Bác (2022), *Nghiên cứu văn hiến học Lễ ký toàn ngôn*, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Sơn Đông/ 商赛博: 《《礼记纂言》的文献学研究》, 山东大学, 硕士论文, 2022 年.
27. Lý Học Thân (2021), “Khảo việc hiệu chỉnh, san khắc *Lễ ký chú sớ* Mao bản”, *Cổ tịch chỉnh lý nghiên cứu học san*, số 04/ 李学辰: 《毛本《礼记注疏》校刻考》, 古籍整理研究学刊, 2021 年第 04 期.
28. Lục Minh Phi (2020), “Lại khảo việc phê điểm của Kim Lý Tường trong bản Phủ bản sách *Lễ ký*”, *Đông phương triết học*, Tập 14, tháng 12/ 廖明飞: 《抚本《礼记》金履祥批点再考》, 东方哲学, 2020 年 12 月第 14 辑.
29. Thôi Mai (2018), “Nghiên cứu *Tam lễ chú sớ*, (phụ hiệu khám ký) bản Nguyễn khắc”, Luận án Tiến sĩ, Đại học Sư phạm Nam Kinh/ 崔梅: 《阮刻《三禮注疏》(附校勘記)研究》, 南京师范大学, 博士论文, 2018 年.

30. Hạ Vi (2008), “Thuận luận văn hiến Chu lễ học đời Tống”, *Sử học tập san*, số 04/ 夏微: 《宋代周礼学文献述论》, 《史学集刊》, 2008年第04期.
31. Ngu Vạn Lý (1997) “Cách đọc Hán, dị văn và hệ thống âm cổ trong Tam lễ”, *Ngôn ngữ nghiên cứu*, số 2/ 虞万里: 《三礼汉读、异文及其古音系统》, 《语言研究》, 1997年第02期.
32. Hùng Quả, Dịch Liễu Thanh (2011) “Khảo sát từ cổ kim trong lời chú của Trịnh Huyền sách Tam lễ”, *Văn học giới (lý luận bản)*/ 熊果, 易柳清: 《“三礼”郑玄注中古今语考察》, 文学界(理论版), 2011.
33. Tiền Huyền (1987), *Tam lễ danh vật thông thích*, NXB. Cô tịch Giang Tô, Nam Kinh, 1987/ 钱玄: 《三礼名物通译》, 南京: 江苏古籍出版社, 1987年.
34. Tiền Huyền, Tiền Hưng Kỳ (1998), *Tam lễ từ điển*, NXB. cô tịch Giang Tô, Nam Kinh/ 钱玄、钱兴奇: 《三礼词典》, 南京: 江苏古籍出版社, 1998年.
35. Tào Kiến Đôn (2021), *Tam lễ danh vật phân loại hội tích*, Nhân dân xuất bản xã/ 曹建墩: 《三礼名物分类汇释》, 人民出版社, 2021年.
36. Đây là chùm bài viết phân tích nhằm lần của hơn 100 mục từ có liên quan đến Tam lễ, như “kê nhân” (鸡人), “thực đạo” (食道), “thực cử” (食举)...: Lạc Vĩ Lý: “Phân tích minh họa về sai sót mục từ “Tam lễ” trong *Từ nguyên*” (11 bài), *Tô Châu giáo dục Học viện Học báo*, số 1, 2000; số 2, 2002; số 2, 2003; số 1-4, 2004; số 1-4, 2005/ 骆伟里: 《《辞源》“三礼”条目疏误例析》, 《苏州教育学院学报》, 2000年第1期; 2002年第2期; 2003年第2期; 2004年第1-4期; 2005年第1-4期
37. Lư Hưng Quân, Lư Ích Minh (2015) “Thảo luận sơ bộ về danh mục từ vựng và phân loại vật phẩm trong 'Tam Lễ'”, *Hán ngữ sử nghiên cứu tập san*, số 02/ 劉興均、劉益明: 《“三禮”名物詞物類類別芻議》, 《漢語史研究集刊》, 2015年第02期.
38. Lư Hưng Quân (2016), “Nghiên cứu từ chỉ vật phẩm trong Tam lễ”, *Trung Quốc khoa kỹ thuật ngữ*, số 18/ 刘兴均: 《“三礼”名物词研究》, 《中国科技术语》, 2016年第18期.
39. Lư Hưng Quân (2016), *Nghiên cứu từ danh vật Tam lễ*, Thương vụ ấn thư quán/ 刘兴均: 《“三礼”名物词研究》, 上海: 商务印书馆, 2016年版.
40. Lư Hưng Quân, Lư Tiến Tú (2017), “Ý nghĩa sắc thái và tu từ của danh từ đơn trong 'Tam Lễ'”, *Dân tục điển tịch văn tự nghiên cứu*, số 02/ 刘兴均、刘进秀: 《“三礼”单个名物词的色彩义和修辞义》, 《民俗典籍文字研究》, 2017年第02期.
41. La Thời Vĩ (2009), “Thành ngữ có nguồn gốc từ Tam lễ”, *Tứ Xuyên lý công Học viện Học báo (xã hội khoa học bản)*, số 24/ 罗时伟: 《源于“三礼”中的成语》, 《四川理工学院学报(社会科学版)》, 2009年第24期.
42. Từ Thiệu Na (2021), “Nghiên cứu từ nguyên học trong *Tam lễ chú* của Trịnh Huyền”, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Hà Bắc/ 徐少娜: 《郑玄《三礼注》词源学研究》, 河北大学, 硕士论文, 2021年.
43. Lư Anh Ba (2005), “Nghiên cứu cách dùng chữ “Do” trong *Tam lễ chú* của Trịnh Huyền”, *Liêu Thành đại học Học báo (Xã hội khoa học bản)*, số 4/ 刘英波: 《郑玄《三礼注》中“犹”字用法探究》, 《聊城大学学报(社会科学版)》, 2005年第04期.
44. Tống Ninh Na (2005), “ Tư tưởng giáo dục trong Tam lễ”, *Nam Thông Đại học Học báo (Giáo dục khoa học bản)*, số 1/ 宋宁娜: 《《三礼》中的教育思想》, 《南通大学学报(教育科学版)》, 2005年第01期.
45. Lý Nham (2005), “Phân tích tư tưởng đạo hiếu trong Tam lễ”, *Lý luận giới*, số 8/ 李

岩: 《“三礼”中的孝道思想浅析》, 《理论界》, 2005年第08期.

46. Triệu Trung Hoa (2010), *Nghiên cứu quan niệm quỷ thần trong Tam lễ*, Đại học Sơn Đông, Luận văn Thạc sĩ/ 赵中华: 《“三礼”鬼神观研究》, 山东大学, 硕士学位论文, 2010年.

47. Lý Văn Quyên (2013), “Nghĩ lễ Tử trong Tam lễ”, *Ôn Châu chức nghiệp kỹ thuật học viện Học báo*, số 13/ 李文娟: 《《三礼》中的“酒”礼仪》, 《温州职业技术学院学报》, 2013年第13期.

48. Trương Bằng Cử (2022), “Từ Tam lễ nhìn nhận tính thực tiễn thẩm mỹ của văn hóa nhạc cảm”, Châu Giang luận tùng/ 张鹏举: 《从“三礼”看“乐感文化”的审美实践性》, 珠江论丛, 2022.

49. Nhữ Nguyên (1996), *Lễ ký kinh điển về việc lễ*, NXB. Đồng Nai.

50. Nguyễn Tôn Nhan (1999), *Kinh lễ*, NXB. Văn hóa thông tin, Hà Nội.

51. Nguyễn Kim Sơn (2009), “Hiện trạng và vấn đề nghiên cứu Nho giáo Việt Nam giai đoạn 1986 - 2006”, *Nho gia điển tịch dữ tư tưởng nghiên cứu*, số 1/ 阮金山: 《1986—2006年期间越南的儒教研究现状与问题》, 儒家典籍与思想研究, 2009年第1期).

52. Trần Lê Sáng (2004), *Ngữ văn Hán Nôm*, Tập 2 (*Ngũ kinh*), NXB. Khoa học xã hội, Hà Nội.

53. Trần Nghĩa và François Gros đồng chủ biên (1993), *Di sản Hán Nôm Việt Nam - Thư mục đề yếu*, NXB. Khoa học xã hội, Hà Nội.

54. Trịnh Khắc Mạnh (2005), “Thư tịch Hán Nôm Việt Nam luận giải về Tứ thư, Ngũ kinh hiện có ở Viện Nghiên cứu Hán Nôm”, *Tạp chí Hán Nôm*, số 1.

55. Lê Phương Duy (2009), “Khảo cứu và phiên dịch tác phẩm *Lễ kinh chủ nhân* của Lê Văn Ngữ”, Khóa luận tốt nghiệp, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

56. Lê Phương Duy (2010), “Quan niệm về Lễ của Nho gia Việt Nam (Qua khảo sát tác phẩm *Lễ kinh chủ nhân* của Lê Văn Ngữ”, *Thông báo Hán Nôm học 2009*, NXB. Thế giới.

57. Lê Phương Duy (2012), “Tác phẩm *Lễ kinh chủ nhân* và những luận giải đặc sắc về Lễ của Lê Văn Ngữ”, in trong: *Kinh điển Nho gia tại Việt Nam*, NXB. Đại học Quốc gia, Hà Nội.

58. *Nho tạng* (2013), quyển Việt Nam, Tập 1), NXB. Đại học Bắc Kinh, Trung Quốc/ 《儒藏》“精华编”越南之部第一册, 北京大学出版社, 2013年.